

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HSST

Ngày: 19/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tân Hợp - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Giang

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 04/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 12/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ VĂN TH** - SN 1989.

Nơi sinh: Xã ĐD, huyện VL, tỉnh HY.

Nơi ĐKKHKT: thôn ĐD, xã ĐD, huyện VL, tỉnh HY

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: không rõ tên tuổi. Con bà: Đỗ Thị H.

Vợ là Chu Thị T, sinh năm 1994, có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 29/4/2016 bị TAND huyện VL, tỉnh HY xử phạt 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm 06 tháng về tội “**Đánh bạc**”.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lê Văn D

Trú tại: thôn YV, xã DT, huyện KC, tỉnh HY.

2. Anh Đỗ Đức N

Trú tại: thôn CL1, thị trấn VG, huyện VG, tỉnh HY.

3. Anh Đinh Văn M

HKTT: thôn TL, xã GV, huyện GV, tỉnh NB.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Lê Mạnh T.

Trú tại: Tổ 9, phường HN, thành phố HB, tỉnh HB.

2. Anh Phạm Trung K

Trú tại: xóm NH, xã LS, Tp TN, tỉnh TN.

Tại phiên tòa: Anh D, anh N và anh M có mặt. Anh T và anh K vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đinh Văn M, Lê Văn Th đều là công nhân làm tại Trung tâm dịch vụ rửa xe Auto Japan thuộc khu tái định cư thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang do anh Đỗ Đức N quản lý và Lê Văn D là thợ cơ khí đến hàn lợp mái nhà. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/6/2019, tại phòng khách Trung tâm Auto Japan, Đinh Văn M, Lê Văn Th, cùng Lê Văn D ngồi chơi, M rủ Th và D đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “**Lốc**”. D và Th đồng ý, nhưng do Th có khách nên ra rửa xe cho khách còn M và D ngồi chơi đánh bạc trên tấm lót sàn có sẵn ở giữa phòng khách. M lấy bộ bài Tú lơ khơ 52 quân ở gầm bàn uống nước và thống nhất cách chơi: **“Người làm cái chia bài mỗi người 10 quân bài, nếu ai xin lốc mà đánh hết các quân bài không ai bắt được thì xin lốc thành công và được 100.000đ của người chơi còn lại; bài có lốc rỗng là cả 10 quân bài liền kề nhau, ai được lốc rỗng thì được 200.000đ của người chơi còn lại; nếu không ai có lốc rỗng hoặc xin lốc thì đánh bình thường; người làm cái đánh trước, ai đánh hết quân bài trên tay trước thì về nhất, người nào còn lại bao nhiêu quân bài thì tính tiền 5.000đ/1quân bài và tính chặn số tiền 1 quân bài phải trả 10.000đ và cứ thế tiến lên; ai không đánh được quân bài nào là cháy và phải trả người nhất số tiền 70.000đ, khi đánh bài ai có tứ quý chặt quân 2 thì người đánh quân 2 phải trả người có tứ quý là 100.000đ”**. M và D chơi đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì có khách nên M đi rửa xe cho khách, còn D vẫn ở phòng khách đợi M. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày M tiếp tục đánh lốc ăn tiền với D. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Th vào tham gia đánh lốc cùng M và D. Cả ba chơi đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Văn Giang bắt quả tang, thu giữ tại chiều bạc số tiền là 2.750.000đ, 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài, 01 tấm lót sàn; thu giữ trên người M 1.500.000đ, Th 6.500.000đ; 03 chiếc điện thoại di động của M, Th và D đều nhãn hiệu Iphone.

Quá trình điều tra xác định: Đinh Văn M có 2.250.000đ, M đã bỏ xuống chiều 750.000đ để đánh bạc nếu thua M sẽ sử dụng số còn lại 1.500.000đ để đánh bạc; Lê Văn D có 1.700.000đ, D bỏ ra toàn bộ số tiền này để đánh bạc; Lê Văn Th có 6.800.000đ, lúc đầu Th đã bỏ ra số tiền 300.000đ để dưới chiều để đánh bạc nếu thua hết Th lấy tiếp số tiền 500.000đ trong người để đánh bạc, còn lại số tiền 6.000.000đ là tiền rửa xe và thay dầu ngày 06 và 07/6/2019 Th cầm là

của anh N không sử dụng vào việc đánh bạc. Điện thoại Iphone thu giữ của D, M và Th không dùng vào việc đánh bạc

Đối với anh Đỗ Đức N là chủ Trung tâm Auto Japan không biết các đối tượng sử dụng phòng khách vào việc đánh bạc nên không có căn cứ xử lý.

Lê Văn D, Đinh Văn M và Lê Văn Th đã đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh lốc, tổng số tiền đánh bạc là 4.750.000đ dưới mức 5.000.000đ nên ngày 25/6/2019 Công an huyện Văn Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn D và Đinh Văn M.

Tại quá trình điều tra Lê Văn Th đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKS-VG ngày 03/7/2019 của VKSND huyện Văn Giang truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “**Đánh bạc**” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Văn Th thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và trình bày diễn biến quá trình thực hiện tội phạm đúng như hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố. Bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Anh Đỗ Đức N đề nghị xin được nhận lại số tiền 6.000.000đ trong tổng số tiền mà cơ quan Công an đã thu giữ ngày 07/6/2019, vì đây là số tiền do bị cáo Th đã thu tiền rửa xe và thay dầu hộ anh trong hai ngày 06 và 07/6/2019.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “**Đánh bạc**”. Áp dụng khoản 1 điều 321, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 56 và khoản 5 điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Th từ 06 đến 09 tháng tù về tội đánh bạc, tổng hợp với hình phạt 01 năm 09 tháng tù của bản án số: 23/2016/HSST ngày 29/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định nhưng được trừ 3 ngày tạm giữ của bản án trước.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Trả bị cáo Th 01 điện thoại di động hiệu Iphone có lắp sim thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền sử dụng vào việc phạm tội 4.750.000đ. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 tấm lót sàn. Trả lại anh N số tiền 6.000.000đ do không liên quan đến tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát

nhân dân huyện Văn Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo và đúng pháp luật.

[2]. Chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của chính bị cáo tại quá trình điều tra và phù hợp với sự thật khách quan của vụ án. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được Cơ quan điều tra thu thập theo quy định của pháp luật, các chứng cứ tài liệu đó là: Biên bản làm việc ngày 07/6/2019; sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; lời khai của người liên quan Lê Văn D, Đỗ Đức N và Đinh Văn M; Lời khai của người làm chứng Lê Mạnh T, Phạm Trung K và vật chứng của vụ án được thu giữ gồm: số tiền 10.750.000đ, 01 tấm lót sàn, 01 bộ bài Tú lơ khơ, 03 điện thoại di động.

Do đó đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 18 giờ 30 ngày 7/6/2019, tại phòng khách của Trung tâm dịch vụ rửa xe Auto Japan do anh Đỗ Đức N làm chủ thuộc khu tái định cư thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang. Đinh Văn M, Lê Văn D và Lê Văn Th có hành vi sử dụng bộ bài Tú lơ khơ để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “**Lốc**” với số tiền 4.750.000đ.

Lê Văn D, Đinh Văn M và Lê Văn Th sử dụng số tiền đánh bạc là 4.750.000đ, nhưng do Lê Văn D và Đinh Văn M không có tiền án, tiền sự về hành vi “**Đánh bạc**”, “**Tổ chức đánh bạc, Gá bạc**”. Nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang ra quyết định xử lý hành chính là phạt tiền đối với Duy và M là có căn cứ và đúng pháp luật.

Anh Đỗ Đức N không biết M, D và Th sử dụng phòng khách của Trung tâm rửa xe Auto Japan do anh quản lý để đánh bạc sát phạt nhau. Anh Lê Mạnh T và anh Phạm Trung K không có hành động lời nói bàn bạc cũng như không tham gia đánh bạc cùng M, D và Th nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với anh N, anh T và anh K là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo Lê Văn Th đang chấp hành thời gian thử thách của bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2016/HSST ngày 29/4/2016 của TAND huyện Văn Lâm về tội “**Đánh bạc**”, ngày 07/6/2019 bị cáo Th cùng Lê Văn D và Đinh Văn M có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “**Lốc**” với số tiền 4.750.000đ, hành vi của bị cáo Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “**Đánh bạc**” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “**Đánh bạc**” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo Lê Văn Th là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì ham vui và muốn có tiền tiêu sài cá nhân qua hình thức sát phạt nhau được thua bằng tiền

nên đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự xã hội là khách thể được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân nơi bị cáo thực hiện tội phạm. Bị cáo đã bị kết án về tội “**Đánh bạc**” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, rút kinh nghiệm cho bản thân nay lại phạm vào tội cùng loại, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần xét xử nghiêm minh và quyết định mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này Lê Văn D và Đinh Văn M không bị truy cứu trách nhiệm hình sự là do số tiền D, M và bị cáo Th sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000đ, nhưng Đinh Văn M là người chủ động rủ, tích cực và có số tiền dùng đánh bạc nhiều nhất, sau đó đến Lê Văn D, bị cáo Lê Văn Th tham gia đánh bạc sau cùng và số tiền ít nhất.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo và có thái độ thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS, Tòa án sẽ xem xét áp dụng khi lượng hình để giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, thấy rằng: Bị cáo Th đang chấp hành thời gian thử thách của bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2016/HSST ngày 29/4/2016 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên về tội “**Đánh bạc**” nay lại phạm vào tội cùng loại, nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 năm 09 tháng tù của bản án trước và hình phạt tù của bản án này. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án tại trại cải tạo, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án sẽ trừ cho bị cáo 3 ngày tạm giữ theo bản án số: 23/2016/HSST ngày 29/4/2016 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- 01 bộ bài Tú lơ khơ do bị cáo sử dụng vào tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 tấm lót sàn được sử dụng vào việc phạm tội, chủ sở hữu hợp pháp là anh N tự nguyện không nhận lại và giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của bị cáo Th, nhưng không liên quan đến tội phạm nên trả lại bị cáo.

- 02 điện thoại di động thu giữ của M và D, do không liên quan đến tội phạm cơ quan điều tra đã trả lại M và D, nên không xem xét.

- Trong tổng số tiền đã thu giữ 10.750.000đ, tịch thu sung quỹ nhà nước 4.750.000đ do liên quan đến việc phạm tội, trả lại anh N 6.000.000đ do không liên quan đến tội phạm.

[6]. Về án phí: Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Căn cứ:** khoản 1 điều 321, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 56 và khoản 5 điều 65 Bộ luật hình sự

2. **Tuyên bố** bị cáo Lê Văn Th phạm tội “**Đánh bạc**”.

3. **Mức hình phạt:**

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 09 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2016/HSST ngày 29/4/2016 của TAND huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên về tội “**Đánh bạc**”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả hai bản án là 02 năm 03 tháng tù, nhưng được trừ 3 ngày tạm giữ theo bản án số: 23/2016/HSST, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 02 (hai) năm 02 (hai) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

4. **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5. **Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2, điểm a-b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.750.000đ. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ và 01 tấm lót sàn.

- Trả bị cáo Th 01 điện thoại di động hiệu Iphone có lắp sim Viettel. Trả anh Đỗ Đức N số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/7/2019 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang và Theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 09/7/2019).

6. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người liên quan. Báo cho bị cáo và người liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh HY.
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- CA huyện Văn Giang.
- VKS huyện Văn Giang.
- Chi cục THADS huyện Văn Giang.
- UBND xã ĐD
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tiến Trung